TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **234**/2023/HS-ST
Ngày: 25 -8 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Ông Lê Đình Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà HoàngThị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lường Văn C, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/7/1979 tại TH; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh TH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lường Văn T (đã chết) và con bà Ma Thị B, sinh năm 1948; bị cáo có vợ là Hoàng Thị D, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền sự: Không;

Tiền án: 01. Tại bản án số 69/2020/HSST ngày 24/4/2020 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2021.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 890/QĐ –UBND ngày 28/5/2009 Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh TH quyết định đưa đi cai nghiện ma túy tập trung tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục xã hội tỉnh TH thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 09/6/2010.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 19/4/2023 cho đến nay *(Có mặt)*

* *Người chứng kiến:* Ông Lê Thanh P, sinh năm 1965, trú tại: Tổ x, phường T, thành phố TH, tỉnh TH *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, tổ công tác Công an phường T, thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ x của phường thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Lường Văn C đồng thời tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa cục chất bột màu trắng (C khai là Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của C có khối lượng 2,609 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định.

Kết luận giám định số 626/KL - KTHS ngày 27/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Cục chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ –CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng thu giữ ban đầu là 2,609 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của C phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

+ 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu C1, C2;

Cáo trạng số 226/CT-VKSTPTN ngày 25/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, C bắt xe Bus từ nhà đến khu vực đường 3/2 thuộc tổ x, phường T, thành phố TH mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy là Heroine được đựng trong túi nilon màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, C cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì tổ công tác Công an phường phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo C từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, tại khu vực tổ x, phường T, thành phố TH, Lường Văn C đang có hành vi tàng trữ 2,609 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố TH phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,b...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà còn làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã được Nhà nước cho đi cai nghiện ma túy tập trung thời hạn 12 tháng, đã bị Tòa án xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo biết tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến bản

thân, gia đình và xã hội nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tại bản án số 69/2020/HSST ngày 24/4/2020 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2021 do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, bị cáo có thể bị phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không có mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu C1, C2;

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Lường Văn C **42 *(Bốn mươi hai)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 2,594 gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 384 ngày 29/7/2023 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc